

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 14/2022/ TLST - HNGĐ ngày 14 tháng 02 năm 2022 về việc "Ly hôn " giữa:

Nguyên đơn: Chị Bùi Thị K, sinh năm: 1994.

Địa chỉ: Xóm B 2, xã A, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T , sinh năm: 1995.

Địa chỉ: Thôn Y, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào các Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị K và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con: Chị Bùi Thị K và anh Nguyễn Văn T xác định vợ chồng không có con chung, con riêng không ai có nên chị K, anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.2. Về tài sản: Chị Bùi Thị K và anh Nguyễn Văn T thống nhất vợ chồng không có tài sản gì, còn về công nợ không có, nên chị K, anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Bùi Thị K nộp 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí thuận tình ly hôn sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước. Được trừ vào 300.000 đồng, tiền tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0005524 ngày 14 tháng 02 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

Hoàn trả lại cho chị Bùi Thị K số tiền là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi gửi:

- TAND tỉnh Ninh Bình.
- VKSND huyện Y.
- Chi cục THADS huyện Y.
- UBND xã K.
- Đương sự.
- L- u hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Nhật Trung